

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHỤC LINH**

Số: 01/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phục Linh, ngày 05 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Công bố công khai thuyết minh dự toán Ngân sách xã Phục Linh năm 2023 trình Hội đồng nhân dân cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHỤC LINH

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp Ngân sách;

Căn cứ Quyết định 8868/QĐ-UB ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Đại Từ về việc giao kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2023 huyện Đại Từ;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của HĐND xã Phục Linh về việc phê chuẩn dự toán và phân bổ thu – chi ngân sách năm 2023;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thuyết minh dự toán ngân sách xã Phục Linh năm 2023 trình hội đồng nhân dân phê duyệt.

(Theo các biểu chi tiết đính kèm).

(Thời gian niêm yết từ ngày 05/01/2023)

Điều 2. Công chức Văn phòng - Thống kê, Tài chính- Kế toán UBND xã Phục Linh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC Huyện Đại Từ;
- Đảng ủy, HĐND (b/c)
- UBMTTQ, các đoàn thể;
- Các đại biểu HĐND;
- Lưu VP.



CHỦ TỊCH

Trương Văn Đoàn

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)



NỘI DUNG THU		DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	Đơn vị tính: đồng	
TỔNG SỐ THU (I+II+III+IV+V)		6.125.815.000	TỔNG SỐ CHI (I+II+III)	6.125.815.000	
I. Các khoản thu xã hưởng 100%		102.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	0	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ		0	II. Chi thường xuyên	5.600.056.000	
III. Thu quản lý qua ngân sách			III. Dự phòng, tiết kiệm chi, chuyển nguồn CCTL	525.759.000	
IV. Thu bổ sung		5.664.922.000			
- Bổ sung cân đối		5.664.922.000			
- Bổ sung có mục tiêu					
V. Thu chuyển nguồn		358.893.000			

Số chuyển nguồn cải cách tiền lương năm 2022 chuyển sang năm 2023 là số tạm tính. Hết năm ngân sách sẽ quyết toán theo số thực tế phát sinh

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ PHỤC LINH NĂM 2023
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)



STT	NỘI DUNG	Ước thực hiện năm 2022		Dự toán năm 2023		Đơn vị tính: đồng	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
		1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
A	B						
	TỔNG THU (I+II+... VI)						
I	Các khoản thu 100%	5.616.176.000	5.616.176.000	6.303.815.000	6.125.815.000	112,24	109,07
	Phí, lệ phí	37.000.000	37.000.000	34.000.000	34.000.000	91,89	91,89
	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	27.000.000	27.000.000	24.000.000	24.000.000	88,89	88,89
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	0	0	0	0		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác	10.000.000	10.000.000	10.000.000	10.000.000		
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	243.000.000	243.000.000	246.000.000	68.000.000	101,23	27,98
I	Các khoản thu phân chia	50.000.000	50.000.000	54.000.000	41.000.000	108,00	82,00
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp						
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	11.000.000	11.000.000	13.000.000	0		
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	39.000.000	39.000.000	41.000.000	41.000.000	105,13	105,13
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tính quy định	193.000.000	193.000.000	192.000.000	27.000.000	99,48	13,99
	- Thu tiền sử dụng đất						
	- Thuế GTGT	23.000.000	23.000.000	27.000.000	27.000.000	117,39	117,39
	- Thuế thu nhập	170.000.000	170.000.000	165.000.000	0	97,06	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn	253.230.000	253.230.000	358.893.000	358.893.000		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.082.946.000	5.082.946.000	5.664.922.000	5.664.922.000	111,45	111,45
	- Thu bổ sung cân đối	5.082.946.000	5.082.946.000	5.664.922.000	5.664.922.000	111,45	111,45
	- Thu bổ sung có mục tiêu		0				

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ PHỤC LINH NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)



STT		DỰ TOÁN NĂM 2022				DỰ TOÁN NĂM 2023				Đơn vị tính: đồng			So sánh (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
A		1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3					
		5.616.176.000	0	5.616.176.000	6.125.815.000	0	6.125.815.000	109,07			109,07				109,07
	Trong đó			0			0			0					
1	Chi giáo dục	0		0	0		0			0					
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		0	0		0			0					
3	Chi y tế	85.824.000		85.824.000	85.824.000		85.824.000	100,00		85.824.000	100,00				100,00
4	Chi văn hóa, thông tin	31.500.000		31.500.000	31.500.000		31.500.000	100,00		31.500.000	100,00				100,00
5	Chi phát thanh, truyền thanh	0		0	0		0			0					
6	Chi thể dục thể thao	22.500.000		22.500.000	22.500.000		22.500.000	100,00		22.500.000	100,00				100,00
7	Chi bảo vệ môi trường									0					
8	Chi các hoạt động kinh tế	31.500.000		31.500.000	31.500.000		31.500.000	100,00		31.500.000	100,00				100,00
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể, An ninh, Quốc phòng	4.825.790.000		4.825.790.000	5.218.308.000		5.218.308.000	108,13		5.218.308.000	108,13				108,13
10	Chi cho công tác xã hội	47.208.000		47.208.000	65.644.000		65.644.000	139,05		65.644.000	139,05				139,05
	Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	47.208.000		47.208.000	55.644.000		55.644.000	117,87		55.644.000	117,87				117,87
	Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa			0			0			0					
	Trợ cấp xã hội			0			0			0					
	Chính sách và hoạt động phục vụ người có công với cách mạng			0			0			0					
	Khác			0	10.000.000		10.000.000			10.000.000					
11	Chi khác	157.280.000		157.280.000	144.780.000		144.780.000	92,05		144.780.000	92,05				92,05
12	CCTL	414.574.000		414.574.000	525.759.000		525.759.000	126,82		525.759.000	126,82				126,82

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)



	Ước thực hiện năm 2022			Kế hoạch năm 2023		
	Thu	Chi	Chênh lệch	Thu	Chi	Chênh lệch
Tổng số	245.124.000	232.576.500	12.547.500	157.720.000	157.720.000	0
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách						
Quỹ tình nghĩa (đền ơn đáp nghĩa)	34.780.000	36.667.500	-1.887.500	30.000.000	30.000.000	
Quỹ trẻ thơ (bảo trợ trẻ em)	27.755.000	28.240.000	-485.000	28.000.000	28.000.000	
Quỹ vì người nghèo	23.690.000		23.690.000	22.000.000	22.000.000	
Quỹ khuyến học	18.400.000	21.780.000	-3.380.000	18.000.000	18.000.000	
Quỹ nhân đạo	16.790.000	22.200.000	-5.410.000	17.000.000	17.000.000	
Quỹ chăm sóc người cao tuổi	27.720.000	27.700.000	20.000	27.720.000	27.720.000	
Quỹ phòng chống thiên tai	13.210.000	13.210.000	0	15.000.000	15.000.000	
Cam an ninh	82.779.000	82.779.000				
2. Các hoạt động sự nghiệp						
Chợ						
Bến bãi						

Chênh lệch (-) do tồn cuối kỳ năm trước chuyển sang

CÔNG KHAI THUYẾT MINH

Dự toán ngân sách xã Phục Linh năm 2023 trình hội đồng nhân dân cấp xã

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 ;

Căn cứ thông tư 343/2016/ TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định 8868/QĐ-UB ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Đại Từ về việc giao kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2023 huyện Đại Từ;

UBND xã Phục Linh thuyết minh dự toán ngân sách xã Phục Linh năm 2023 trình hội đồng nhân dân cấp xã như sau:

1. Thu ngân sách:

Căn cứ nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia của các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Thái Nguyên từ năm 2022 đến năm 2025;

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

TT	Chỉ tiêu thu	Kế hoạch năm 2023	
		Tổng số	Thu ngân sách xã
I	Thu cân đối (1 + 2)	280.000.000	102.000.000
1	Các loại thuế	246.000.000	68.000.000
	Thuế GTGT	27.000.000	27.000.000
	Thuế TNCN từ sản xuất kinh doanh	13.000.000	
	Thuế TNCN từ chuyển nhượng BĐS	165.000.000	
	Thuế trước bạ nhà đất	41.000.000	41.000.000
2	Phí, lệ phí	34.000.000	34.000.000
	Phí môn bài		
	Chứng thư	24.000.000	24.000.000
	Thu khác	10.000.000	10.000.000
B	Thu trợ cấp	5.082.946.000	5.082.946.000

	Trợ cấp cân đối	5.664.922.000	5.664.922.000
	Trợ cấp mục tiêu	0	0
C	Thu chuyển nguồn	358.893.000	358.893.000
D	Thu kết dư ngân sách		
	Tổng thu	6.303.815.000	6.125.815.000

2. Chi ngân sách.

Năm 2022 là năm thứ hai thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 -2025. Năm thứ ba triển khai Nghị quyết Đại Hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nghị Quyết Đại Hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; Nghị quyết Đại Hội Đảng bộ huyện Đại Từ lần thứ XXIV. Tiếp tục chịu ảnh hưởng của dịch bệnh COVID. Việc tiếp tục duy trì và phát triển thế mạnh về thu ngân sách, quản lý tốt các khoản chi sẽ có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tạo tiền đề cho việc xây dựng và thực hiện kế hoạch ngân sách cũng như các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội cho giai đoạn tiếp theo.

Biên chế 105 triệu đồng / người/ năm bao gồm cả chi khác, Ban thanh tra nhân dân, giám sát đầu tư cộng đồng: 5 Triệu đồng/ ban/ năm, BCĐ toàn dân đoàn kết XDĐSVH ở KDC: 25 triệu đồng/ ban/ năm. Kinh phí thực hiện ở khu dân cư 8 Triệu đồng / khu dân cư/ năm. Chi khác của các đoàn thể là 8 Triệu đồng/ đoàn thể/ năm, riêng MTTQ là 12 Triệu đồng / năm. Sự nghiệp văn hóa thông tin là : 25 triệu đồng / năm, sự nghiệp thể dục- thể thao là 35 Triệu đồng/năm, sự nghiệp kinh tế: 35 triệu đồng/ năm Chi An Ninh Quốc phòng 75 Triệu đồng/ năm

(Các ngành sẽ thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên số tiền trên để đảm bảo cho việc cải cách tiền lương, tích kiệm chi thường xuyên không bao gồm lương và các khoản phụ cấp)

CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
Tổng chi ngân sách xã (I+II+III+IV)	6.125.815.000	
I/ Chi đầu tư phát triển		
+ Chi đầu tư XD CB		
+ Chi đầu tư phát triển khác		
II/ Chi thường xuyên (1+...11)	5.600.056.000	
1. Chi Quốc phòng - an ninh	991.845.000	
* Chi dân quân tự vệ	608.845.000	
- Lương, phụ cấp	345.000.000	
- Chi hoạt động	38.000.000	
- Chi huấn luyện dân quân (82)	122.875.000	
* Chi an ninh trật tự	102.970.000	



- Lương, phụ cấp	383.000.000	
- Chi hoạt động	320.000.000	
2. Sự nghiệp giáo dục		
3. Sự nghiệp y tế	85.824.000	
4. Sự nghiệp văn hóa thông tin	22.500.000	
5. Sự nghiệp thể dục thể thao	31.500.000	
6. Sự nghiệp kinh tế	31.500.000	
- Sự nghiệp giao thông	31.500.000	
7. Chi sự nghiệp xã hội	65.644.000	
- Chi trợ cấp hưu xã	55.644.000	
- Chi khác xã hội	10.000.000	
8. Chi quản lý NN, Đảng, ĐTHể	4.074.070.000	
Trong đó: quỹ lương		
* Ủy ban nhân dân	2.302.855.927	
- Lương, phụ cấp	1.491.256.910	
- Chi HĐ người tham gia công việc của xóm	257.000.000	
- Chi hoạt động QLNN	490.231.017	
- Hỗ trợ thanh niên tình nguyện	37.548.000	
* Hội đồng nhân dân	364.154.000	
- Lương, phụ cấp	250.932.000	
- Chi hoạt động	50.000.000	
Trang phục HĐND	57.500.000	
- Phụ cấp 2 ban	5.722.000	
* Đảng cộng sản Việt Nam	630.813.000	
- Lương, phụ cấp	505.813.000	
- Chi hoạt động	125.000.000	
* Mặt trận tổ quốc Việt Nam	395.000.000	
- Lương, phụ cấp	220.000.000	
- Chi PC ban chỉ đạo	20.000.000	
- Chi hoạt động của UBMTTQ	12.000.000	
- Chi Ban thanh tra nhân dân	5.000.000	
- Chi Ban giám sát cộng đồng	10.000.000	
- Chi các cụm dân cư	128.000.000	
* Đoàn TNiên CS HCM	109.818.000	
- Lương, phụ cấp	99.818.000	
- Chi hoạt động	10.000.000	

* Hội Phụ nữ Việt Nam	164.000.000	
- Lương, phụ cấp	154.000.000	
- Chi hoạt động	10.000.000	
* Hội Cựu chiến binh	120.273.073	
- Lương, phụ cấp	110.273.073	
- Chi PC chi hội xóm	10.000.000	
* Hội Nông dân Việt Nam	139.549.000	
- Lương, phụ cấp	115.049.000	
- Chi PC chi hội xóm	24.000.000	
* Hội Chữ thập đỏ (824-362)	21.456.000	
- Phụ cấp bao gồm cả chi hội cơ sở	21.456.000	
* Hội Người cao tuổi (825-362)	58.956.000	
- Phụ cấp bao gồm cả chi hội cơ sở	21.456.000	
- Mừng thọ	37.500.000	
* Hội Khuyến Học (826-362)	16.092.000	
- Phụ cấp	16.092.000	
* Hội Thanh niên XP (811-362)	16.092.000	
- Phụ cấp	16.092.000	
* Hội Đa cam (814-362)	16.092.000	
- Phụ cấp	16.092.000	
* Hội Đông Y (989-362)	16.092.000	
- Phụ cấp	16.092.000	
9. Chi khác ngân sách		
III. Dự phòng	100.000.000	
IV. Tiết kiệm 10%	66.866.000	

Trên đây là thuyết minh dự toán ngân sách xã Phúc Linh năm 2023 trình hội đồng nhân dân cấp xã./.

Nơi nhận:

- Phòng TC Huyện Đại Từ;
- ĐU, HĐND (b/c)
- UBNDTTQ, các đoàn thể;
- Các đại biểu HĐND;
- Lưu VP.



CHỦ TỊCH

Trương Văn Đoàn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHỤC LINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN

**Niêm yết công khai thực hiện thuyết minh dự toán ngân sách xã Phục Linh năm
2023 trình hội đồng nhân dân cấp xã**

Hôm nay, hồi 09 giờ 30 phút ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại UBND xã Phục Linh.

Thành phần gồm có:

- | | |
|-------------------------|-------------------------------|
| 1. Ông: Trương Văn Đoàn | - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 2. Bà: Phạm Thị Thu | - Chức vụ: Công chức TC-KT xã |
| 3. Bà: Chu Thị Quyên | - Chức vụ: Công chức VP - TK |

Có sự chứng kiến của:

- | | |
|--------------------------|-------------|
| 1. Ông: Nguyễn Đình Dinh | - CT UBMTTQ |
|--------------------------|-------------|

* **Nội dung:** Thống nhất niêm yết công khai thuyết minh thực hiện dự toán ngân sách xã Phục Linh năm 2023 trình hội đồng nhân dân cấp xã với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: niêm yết công khai thực hiện dự toán ngân sách xã Phục Linh năm 2022 (có biểu số 103/CKTC-NSNN, 104/CKTC-NSNN, 105/CKTC-NSNN 107/CKTC-NSNN kèm theo)

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 05/01/2023 đến hết ngày 05/02/2023.

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại trụ sở UBND xã Phục Linh, trường xóm các xóm, Công khai trên cụm loa truyền thanh, trang thông tin điện tử

Biên bản lập xong hồi 10 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

Người ghi biên bản

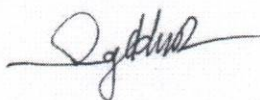


Chu Thị Quyên


CHỦ TỊCH
Trương Văn Đoàn

THÀNH PHẦN THAM GIA CHỨNG KIẾN

Chủ tịch MTTQ xã



Nguyễn Đình Dinh

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHỤC LINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Kết thúc niêm yết công khai thuyết minh thực hiện dự toán ngân sách
xã Phục Linh năm 2023 trình hội đồng nhân dân cấp xã**

Hôm nay, hồi 09 giờ 30 phút ngày 05 tháng 02 năm 2023, tại UBND xã Phục Linh

Thành phần gồm có:

- | | |
|-------------------------|-------------------------------|
| 1. Ông: Trương Văn Đoàn | - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 2. Bà: Phạm Thị Thu | - Chức vụ: Công chức TC-KT xã |
| 3. Bà: Chu Thị Quyên | - Chức vụ: Công chức VP - TK |

Có sự chứng kiến của:

- | | |
|--------------------------|-------------|
| 1. Ông: Nguyễn Đình Dinh | - CT UBMTTQ |
|--------------------------|-------------|

***/ Nội dung:** Xác nhận kết quả niêm yết công khai thuyết minh thực hiện dự toán ngân sách xã Phục Linh năm 2023 trình hội đồng nhân dân cấp xã với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: niêm yết công khai thuyết minh thực hiện dự toán ngân sách xã Phục Linh năm 2023 trình hội đồng nhân dân cấp xã (có biểu số 103/CKTC-NSNN, 104/CKTC-NSNN, 105/CKTC-NSNN; 107/CKTC-NSNN kèm theo)

- Thời gian niêm yết: 30 ngày từ ngày 05/02/2023 đến hết ngày 05/03/2023

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại trụ sở UBND xã Phục Linh, trường xóm các xóm, Công khai trên cụm loa truyền thanh, trang thông tin điện tử .Trong thời gian niêm yết không nhận được ý kiến nào phản ánh về thực hiện dự toán ngân sách xã Phục Linh năm 2023.

Biên bản lập xong hồi 10 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

Người ghi biên bản



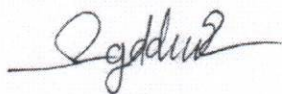
Chu Thị Quyên



Trương Văn Đoàn

THÀNH PHẦN THAM GIA CHỨNG KIẾN

Chủ tịch MTTQ xã



Nguyễn Đình Dinh